TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 311/2018/QĐST-HNGĐ	*Huyện Trần Văn Thời, ngày 29 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 749/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị CN,** sinh năm 1997.
Địa chỉ: Ấp 10, xã KT, huyện UM, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh **Huỳnh Trọng N,** sinh năm 1996.
Địa chỉ: Ấp SL, xã KBTB, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị CN và anh Huỳnh Trọng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị CN và anh Huỳnh Trọng N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Phúc T (nam), sinh ngày 03/01/2018 cho chị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh N không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N và anh N thống nhất thỏa thuận chị N chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 đồng. Chị N có nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0008860 ngày 30/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ. Chị N được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã KT, huyện UM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kiều Trang